

Phú T, ngày 21 tháng 11 năm 2025

Số: 31/2025/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2025/TLST - DS, ngày 07 tháng 10 năm 2025

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị L, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Xóm Phượng Sồ, xã Cao Dương, tỉnh Phú T

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Bến C, xã Liên S, tỉnh Phú T

Là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn T chết năm 2018.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1968

+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Ao Kênh, xã Liên S, tỉnh Phú T

+ Chị Nguyễn Kim N, sinh năm 1989

Nơi cư trú : Xóm BếnC, xã Liên S, tỉnh Phú T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Th, bà Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị T1, chị Nguyễn Kim N đều đồng ý giao cho chị Bùi Thị L quyền sử dụng 151.5m² loại đất CLN, thửa số 363 được tách ra từ thửa đất số 349, diện tích 953,4m² (trong đó diện tích đất ở là

166,1m²; diện tích đất trồng cây lâu năm là 787,3m²) tờ bản đồ số F48-116-(247-Đ-IV) địa chỉ : Xóm BếnC, xã Liên S, tỉnh Phú T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN979623; số vào sổ cấp GCN CS00370 cấp ngày 24 tháng 9 năm 2018 mang tên hộ ông Nguyễn Văn T có tứ cạnh như sau :

- Phía Bắc tiếp giáp với phần đất còn lại của thửa số 349 có chiều dài tính từ điểm số (1) đến điểm số (2) là 16.84m; Từ điểm số (2) tới điểm số (3) là 5.34m

- Phía Đông tiếp giáp với đường Hồ Chí Minh từ điểm số (1) đến điểm số (6) có chiều rộng 11.44m.

- Phía Nam tiếp giáp phần đất thửa số 349 (đã bán cho nhà ông Kiều) từ điểm (6) đến điểm số (5) có chiều dài 10.87m.

- Phía Tây tiếp giáp với đất ruộng nhà bà Á có các đoạn từ điểm (3) đến điểm (4) 5.77m, từ điểm (4) đến điểm số (5) 4.52m.

Gia đình anh Nguyễn Văn Th, bà Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị T1, chị Nguyễn Kim N được tiếp tục sử dụng diện tích đất còn lại là 742,7m² (trong đó diện tích đất ở là 166,1m²; diện tích đất trồng cây lâu năm là 635.8m²) có số thửa 362, được tách ra từ thửa đất số 349, tờ bản đồ số F48-116-(247-Đ-IV) địa chỉ : Xóm BếnC, xã Liên S, tỉnh Phú T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN979623; số vào sổ cấp GCN CS00370 cấp ngày 24 tháng 9 năm 2018 mang tên hộ ông Nguyễn Văn T

(Có trích đo số 277- 2025 ngày 13/11/2025 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Lương S) kèm theo quyết định này).

Bà Bùi Thị L có quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, kê khai và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng sử dụng 151.5m² loại CLN, có số thửa 363 được tách ra từ thửa đất số 349, tờ bản đồ số F48-116-(247-Đ-IV) địa chỉ : Xóm BếnC, xã Liên S, tỉnh Phú T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN979623; số vào sổ cấp GCN CS00370 cấp ngày 24 tháng 9 năm 2018 mang tên hộ ông Nguyễn Văn T.

3. Về án phí: Bà Bùi Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp theo Biên lai số 0002937 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú T. Hoàn trả lại bà L 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú T
- VKSND khu vực 13- PHÚ T
- THA khu vực 13- Phú T
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt